

PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS THANH AM
Năm học 2024 – 2025

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: HĐTNHN 9
Thời gian làm bài: 60 phút.
Ngày kiểm tra: 01/11/2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức: Kiểm tra việc tiếp thu và vận dụng các kiến thức của học sinh về **xây dựng văn hóa nhà trường, cách xây dựng kế hoạch phòng chống bắt nạt học đường, khám phá bản thân, nhận diện được điểm mạnh, điểm yếu để có hướng thích nghi trong các tình huống của cuộc sống.**

2. Năng lực: tự học, tự giải quyết vấn đề, vận dụng kiến thức đã học để xử lý các tình huống trong thực tế cuộc sống, nhận diện được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, có kế hoạch phù hợp để phát huy hoặc khắc phục.

3. Phẩm chất: có trách nhiệm với bản thân, kiên trì, chăm chỉ rèn luyện bản thân

II. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ (đính kèm trang sau)

III. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA (đính kèm trang sau)

IV. ĐỀ KIỂM TRA (đính kèm trang sau)

V. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM (đính kèm trang sau)

BGH
Duyệt

TỔ/NHÓM CHUYÊN MÔN

Dương Thị Tám

Ngô Quốc Chiến

II. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Tên bài học	MỨC ĐỘ						Tổng số câu		Điểm số
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		TN	TL	
	TN	TL	TN	TL	TN	TL			
Chủ đề 1: Em với nhà trường	4	0	1	1	0	0	5	1	4,5
Chủ đề 2: Phát triển bản thân	4	0	1	0	0	1	5	1	5,5
Tổng số câu TN/TL	8	0	2	1	0	1	10	2	10
Điểm số	4	0	1	2	0	3	5	5	
Tổng số điểm	4,0 điểm 40%		3,0 điểm 30%		3,0 điểm 30%		10 điểm 100 %		10 điểm

III. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu TL/ Số câu hỏi TN		Câu hỏi	
			TN (số câu)	TL (số câu)	TN	TL
Chủ đề 1			5	1		
Xây dựng văn hóa nhà trường	Nhận biết	- Nhận diện được định nghĩa của bất nạt học đường. - Nhận diện các hành vi tôn trọng sự khác biệt, sống hài hòa với thầy cô, bạn bè - Nhận diện được các việc làm thể hiện lao động công ích trong nhà trường	4		C1,3,4,10	
	Thông hiểu	- Nhận diện được ý không phải nội dung có trong kế hoạch lao	1		C2	

		động công ích ở trường				
	Vận dụng	Xác định và xử lý tình huống phát triển mối quan hệ hài hòa với thầy cô, bạn bè trong các tình huống.		1		C11
Chủ đề 2			5	1		
Phát triển bản thân	Nhận biết	- Nhận diện được định nghĩa của ứng xử giao tiếp - Nhận diện được định nghĩa của thích nghi.	4		C5,6,7,9	
	Thông hiểu	- Nhận diện được ý không phải khả năng thích nghi trong học tập.	1		C8	
	Vận dụng	- Nêu điểm mạnh, điểm yếu và cách khắc phục trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.		1		C12

I. Trắc nghiệm (5,0 điểm): Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát

Câu 1. Đây là hoạt động lao động công ích ở trường học?

- A. Tổng vệ sinh trường lớp.
- B. Tham gia thi văn nghệ tại trường.
- C. Tham gia tọa đàm Trường học xanh – sạch – đẹp.
- D. Nhặt rác và túi ni-lông tại địa phương.

Câu 2. Ý kiến nào sau đây **không** phải nội dung có trong kế hoạch lao động công ích ở trường?

- A. Tên hoạt động.
- B. Sự nổi tiếng của hoạt động.
- C. Mục tiêu hoạt động.
- D. Đối tượng tham gia.

Câu 3. Đây là cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với các bạn, thầy cô?

- A. So sánh, đánh giá, chỉ trích và phán xét những điểm khác biệt.
- B. Xa lánh và mỉa mai sự khác biệt.
- C. Chia sẻ cảm xúc tích cực của bản thân về sự khác biệt.
- D. Dùng ngôn ngữ cục cằn, thô lỗ để nhận xét về điểm khác biệt.

Câu 4. Trong các hoạt động sau, đây là hoạt động phòng chống bắt nạt học đường?

- A. Ưu tiên thời gian cho các hoạt động học tập thay vì các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- B. Tổ chức các diễn đàn, thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường.
- C. Xem các hình ảnh, video clip về bắt nạt học đường trên mạng xã hội.
- D. Tổ chức tọa đàm về chủ đề Trường học xanh – sạch – đẹp.

Câu 5. Việc xác định đặc điểm riêng của bản thân có ảnh hưởng gì đến nghề nghiệp sau này?

- A. Tìm ra các hướng giải quyết các khó khăn trong công việc tương lai.
- B. Xác định các trở ngại trong việc hướng nghiệp.
- C. Loại bỏ các yếu tố gây ảnh hưởng đến công việc tương lai.
- D. Định hướng nghề nghiệp theo đam mê và sở trường.

Câu 6. Việc xác định điểm yếu của mỗi người có tác dụng gì?

- A. Làm nổi bật điểm mạnh của bản thân.
- B. Hoàn thiện điểm mạnh của bản thân.
- C. Che giấu điểm yếu để hoàn thiện bản thân.
- D. Cải thiện, củng cố và khắc phục bản thân.

Câu 7. Tại sao phải khám phá bản thân?

- A. Giúp chúng ta biết được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó tìm cách phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu.
- B. Giúp bản thân ngày càng tiến bộ và hoàn thiện hơn.
- C. Cả A và B đều sai.
- D. Cả A và B đều đúng.

Câu 8. Đây **không** phải khả năng thích nghi trong học tập?

- A. Hiểu được sự thay đổi.
- B. Chủ động hoàn thành nhiệm vụ.
- C. Đối mặt với những khó khăn.
- D. Tích cực chia sẻ với các bạn.

Câu 9. Theo em vì sao cần nhận diện điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân?

A. Việc đánh giá bản thân giúp bộc lộ các yếu điểm từ đó hạn chế các hành vi chưa chuẩn mực trong giao tiếp.

B. Việc nhận diện các điểm yếu giúp ta hoàn thiện hơn trong mắt mọi người xung quanh.

C. Việc đánh giá điểm tích cực và chưa tích cực giúp hạn chế điểm yếu, phát huy điểm mạnh từ đó đạt được mục đích giao tiếp.

D. Việc đánh giá điểm mạnh, điểm yếu giúp chúng ta tự tin hơn trong giao tiếp hàng ngày.

Câu 10. Hành vi, lời nói, việc làm nào **không** thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với các bạn?

A. Giữ thái độ khiêm tốn, không kiêu căng.

B. Chê bai sở thích của bạn bè.

C. Giúp đỡ các bạn khi cần thiết.

D. Chấp nhận suy nghĩ, tính cách khác với mình của các bạn.

II. Tự luận (5,0 điểm): Học sinh trả lời câu hỏi vào giấy kiểm tra được phát

Câu 11 (2 điểm). Khi cùng các bạn trong lớp nói về sở thích âm nhạc, Vân cho biết mình đặc biệt thích các làn điệu dân ca và hát chèo văn. Một số bạn cười rất to vì cho rằng Vân không cập nhật xu hướng âm nhạc của giới trẻ hiện nay. Trong tình huống trên, nếu em là bạn của Vân, em sẽ làm gì?

Câu 12 (3 điểm). Lập kế hoạch để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu về tính cách của bản thân.

Điểm mạnh của bản thân	Việc cần làm để phát huy	Thời gian thực hiện: từ..... đến
Điểm yếu của bản thân	Việc cần làm để khắc phục	Thời gian thực hiện: từ..... đến

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm) (Mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	B	C	C	D	D	D	D	C	B

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 11 (2,0 điểm).

Trong tình huống trên, nếu em là bạn của Vân, em sẽ:

- Lên án những bạn đã có thái độ không tôn trọng đối với sở thích của Vân. Vì hành động cười to của các bạn đã vô tình làm tổn thương Vân và có thể khiến bạn không muốn chia sẻ sở thích của mình với ai nữa. **(1,0 điểm)**
- Em sẽ giải thích cho các bạn hiểu mỗi người sẽ có một đam mê, sở thích khác nhau, không thể so sánh với nhau được. **(0,5 điểm)**
- Khuyên các bạn tìm hiểu về các làn điệu dân ca vì đó cũng là một nét văn hóa truyền thống trong đời sống tinh thần của người Việt Nam. **(0,5 điểm)**

Câu 12 (3,0 điểm). HS tự lập kế hoạch cho bản thân. GV cho điểm linh hoạt, tôn trọng ý kiến của HS:

- Xác định được điểm mạnh: **0,5 điểm**
- Việc cần làm để phát huy: **0,5 điểm**
- Xác định thời gian thực hiện phù hợp: **0,5 điểm**
- Xác định được điểm yếu: **0,5 điểm**
- Việc cần làm để khắc phục: **0,5 điểm**
- Xác định thời gian thực hiện phù hợp: **0,5 điểm**

I. Trắc nghiệm (5,0 điểm): Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào giấy kiểm tra được phát

Câu 1. Hành vi, lời nói, việc làm nào **không** thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với các bạn?

- A. Giữ thái độ khiêm tốn, không kiêu căng.
- B. Chê bai sở thích của bạn bè.
- C. Giúp đỡ các bạn khi cần thiết.
- D. Chấp nhận suy nghĩ, tính cách khác với mình của các bạn.

Câu 2. Tại sao phải khám phá bản thân?

- A. Giúp chúng ta biết được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó tìm cách phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu.
- B. Giúp bản thân ngày càng tiến bộ và hoàn thiện hơn.
- C. Cả A và B đều sai.
- D. Cả A và B đều đúng.

Câu 3. Trong các hoạt động sau, đâu là hoạt động phòng chống bắt nạt học đường?

- A. Xem các hình ảnh, video clip về bắt nạt học đường trên mạng xã hội.
- B. Tổ chức các diễn đàn, thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường.
- C. Ưu tiên thời gian cho các hoạt động học tập thay vì các hoạt động phòng chống bắt nạt học đường.
- D. Tổ chức tọa đàm về chủ đề Trường học xanh – sạch – đẹp.

Câu 4. Đâu là hoạt động lao động công ích ở trường học?

- A. Tham gia thi văn nghệ tại trường.
- B. Tổng vệ sinh trường lớp.
- C. Nhặt rác và túi ni-lông tại địa phương.
- D. Tham gia tọa đàm Trường học xanh – sạch – đẹp.

Câu 5. Việc xác định đặc điểm riêng của bản thân có ảnh hưởng gì đến nghề nghiệp sau này?

- A. Tìm ra các hướng giải quyết các khó khăn trong công việc tương lai.
- B. Xác định các trở ngại trong việc hướng nghiệp.
- C. Định hướng nghề nghiệp theo đam mê và sở trường.
- D. Loại bỏ các yếu tố gây ảnh hưởng đến công việc tương lai.

Câu 6. Ý kiến nào sau đây **không** phải nội dung có trong kế hoạch lao động công ích ở trường?

- A. Mục tiêu hoạt động.
- B. Tên hoạt động.
- C. Sự nổi tiếng của hoạt động.
- D. Đối tượng tham gia.

Câu 7. Việc xác định điểm yếu của mỗi người có tác dụng gì?

- A. Làm nổi bật điểm mạnh của bản thân.
- B. Hoàn thiện điểm mạnh của bản thân.
- C. Che giấu điểm yếu để hoàn thiện bản thân.
- D. Cải thiện, củng cố và khắc phục bản thân.

Câu 8. Đây là cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa với các bạn, thầy cô?

- A. Chia sẻ cảm xúc tích cực của bản thân về sự khác biệt.
- B. So sánh, đánh giá, chỉ trích và phán xét những điểm khác biệt.
- C. Dùng ngôn ngữ cục cằn, thô lỗ để nhận xét về điểm khác biệt.
- D. Xa lánh và mỉa mai sự khác biệt.

Câu 9. Đây **không** phải khả năng thích nghi trong học tập?

- A. Hiểu được sự thay đổi.
- B. Chủ động hoàn thành nhiệm vụ.
- C. Đối mặt với những khó khăn.
- D. Tích cực chia sẻ với các bạn.

Câu 10. Theo em vì sao cần nhận diện điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân?

- A. Việc đánh giá bản thân giúp bộc lộ các yếu điểm từ đó hạn chế các hành vi chưa chuẩn mực trong giao tiếp.
- B. Việc đánh giá điểm tích cực và chưa tích cực giúp hạn chế điểm yếu, phát huy điểm mạnh từ đó đạt được mục đích giao tiếp.
- C. Việc đánh giá điểm mạnh, điểm yếu giúp chúng ta tự tin hơn trong giao tiếp hàng ngày.
- D. Việc nhận diện các điểm yếu giúp ta hoàn thiện hơn trong mắt mọi người xung quanh.

II. Tự luận (5,0 điểm): Học sinh trả lời câu hỏi vào giấy kiểm tra được phát

Câu 11 (2 điểm). Khi cùng các bạn trong lớp nói về sở thích âm nhạc, Vân cho biết mình đặc biệt thích các làn điệu dân ca và hát chầu văn. Một số bạn cười rất to vì cho rằng Vân không cập nhật xu hướng âm nhạc của giới trẻ hiện nay. Trong tình huống trên, nếu em là bạn của Vân, em sẽ làm gì?

Câu 12 (3 điểm). Lập kế hoạch để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu về tính cách của bản thân.

Điểm mạnh của bản thân	Việc cần làm để phát huy	Thời gian thực hiện: từ..... đến
Điểm yếu của bản thân	Việc cần làm để khắc phục	Thời gian thực hiện: từ..... đến

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm) (Mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	A	B	C	C	D	A	D	B

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 11 (2,0 điểm).

Trong tình huống trên, nếu em là bạn của Vân, em sẽ:

- Lên án những bạn đã có thái độ không tôn trọng đối với sở thích của Vân. Vì hành động cười to của các bạn đã vô tình làm tổn thương Vân và có thể khiến bạn không muốn chia sẻ sở thích của mình với ai nữa. **(1,0 điểm)**
- Em sẽ giải thích cho các bạn hiểu mỗi người sẽ có một đam mê, sở thích khác nhau, không thể so sánh với nhau được. **(0,5 điểm)**
- Khuyến các bạn tìm hiểu về các làn điệu dân ca vì đó cũng là một nét văn hóa truyền thống trong đời sống tinh thần của người Việt Nam. **(0,5 điểm)**

Câu 12 (3,0 điểm). HS tự lập kế hoạch cho bản thân. GV cho điểm linh hoạt, tôn trọng ý kiến của HS:

- Xác định được điểm mạnh: **0,5 điểm**
- Việc cần làm để phát huy: **0,5 điểm**
- Xác định thời gian thực hiện phù hợp: **0,5 điểm**
- Xác định được điểm yếu: **0,5 điểm**
- Việc cần làm để khắc phục: **0,5 điểm**
- Xác định thời gian thực hiện phù hợp: **0,5 điểm**